LỆNH của Chủ tịch nước số 30/2003/L-CTN ngày 10/12/2003 về việc công bố Nghị quyết của Quốc hội.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Điều 91 của Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 50 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật,

NAY CÔNG BỐ:

Nghị quyết về việc thi hành Bộ luật tố tụng hình sự.

Đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003./.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Trần Đức Lương

NGHỊ QUYẾT số 24/2003/QH11 ngày 26/11/2003 về việc thi hành Bộ luật tố tụng hình sự.

QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

QUYẾT NGHỊ:

1. Bộ luật tố tụng hình sự được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

Bộ luật tố tụng hình sự này thay thế Bộ luật tố tụng hình sự được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 1988 và các luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự được Quốc hội thông qua ngày 30 tháng 6 năm 1990, ngày 22 tháng 12 năm 1992 và ngày 9 tháng 6 năm 2000.

2. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tự mình hoặc phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức việc rà soát những văn bản hướng dẫn thi hành Bộ

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

luật tố tụng hình sự hiện hành để hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; đề nghị Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới cho phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm hiệu lực của Bộ luật này từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

3. Kể từ ngày Bộ luật tố tụng hình sự có hiệu lực, những Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Tòa án quân sự khu vực có đủ điều kiện thực hiện thì được giao thẩm quyền xét xử mới quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật này. Những Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Tòa án quân sự khu vực chưa đủ điều kiện thì thực hiện thẩm quyền xét xử sơ thẩm những vụ án hình sự về những tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng, trừ những tội phạm quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 170 của Bộ luật này, nhưng chậm nhất đến ngày 01 tháng 7 năm 2009, tất cả Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Tòa án quân sự khu vực thực hiện thống nhất thẩm quyền xét xử mới quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Chính phủ đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định những Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Tòa án quân sự khu vực được thực hiện thẩm quyền xét xử mới quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình khẩn trương củng cố cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Cơ quan điều tra quân sự dưới cấp quân khu, Viện kiểm sát quân sự khu vực, Tòa án quân sự khu vực chưa đủ điều kiện thực hiện để bảo đảm cho Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Tòa án quân sự khu vực thực hiện thống nhất thẩm quyền xét xử mới quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật tố tụng hình sự.

4. Kể từ ngày Bộ Luật tố tụng hình sự được công bố cho đến ngày Bộ luật này có hiệu lực:

a) Đối với bản án, quyết định hình sự đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm trước ngày Bộ luật tố tụng hình sự được công bố nhưng chưa xét xử thì Hội đồng giám đốc thẩm có quyền quyết định theo quy định tại Điều 254 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 1988.

b) Đối với bản án, quyết định hình sự đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm sau ngày Bộ luật tố tụng hình sự được công bố thì Hội đồng giám đốc thẩm có quyền quyết định theo quy định tại các điểm 1, 2 và 3 Điều 254 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 1988.

5. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Bộ luật tố tụng hình sự này trong cán bộ và nhân dân nhằm phát huy tác dụng của Bộ luật tố tụng hình sự trong đấu tranh phòng, chống tội phạm trên mọi lĩnh vực quản lý nhà nước và trong đời sống xã hội.

6. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao có trách nhiệm thực hiện và hướng dẫn thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Văn An

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09639581

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 8233947
In tại Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng